



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

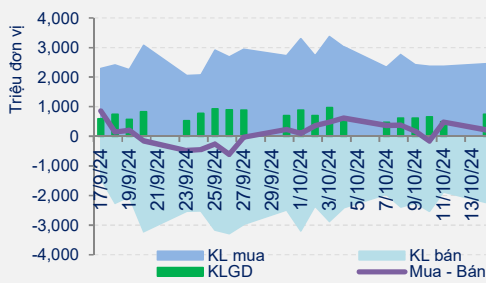
14/10/2024

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

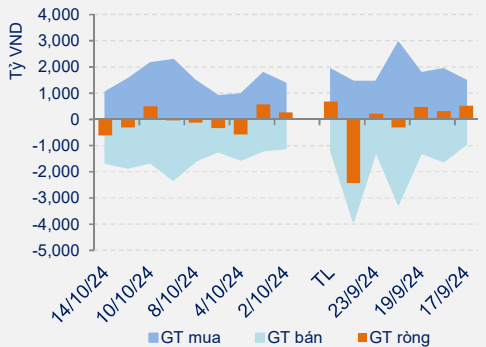
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,286.34	230.72
% Thay đổi	↓ -0.16%	↓ -0.28%
KLGD (CP)	744,516,909	43,386,813
GTGD (tỷ đồng)	18,242.92	782.86
Tổng cung (CP)	2,241,970,182	79,821,300
Tổng cầu (CP)	2,453,410,119	65,637,100

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	47,391,350	1,466,907
KL mua (CP)	28,625,086	1,239,333
GT mua (tỷ đồng)	1,045.08	22.45
GT bán (tỷ đồng)	1,660.34	45.11
GT ròng (tỷ đồng)	(615.26)	(22.66)

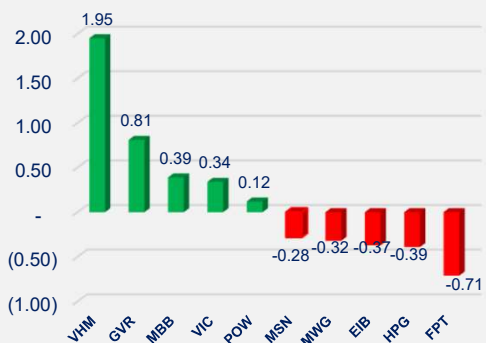
Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Các cổ phiếu có ảnh hưởng nhất đến VN-INDEX



Sau tuần giao dịch tăng điểm trước đó, thị trường mở cửa phiên sáng nay trong sắc xanh VN-INDEX tiếp tục tiến gần đến mốc 1.300 điểm, tuy nhiên lực bán dần xuất hiện và duy trì đều đặn khiến cho VN-INDEX kết phiên quay đầu giảm -2,05 điểm (-0,16%) về mốc 1.286,34 điểm. HNX-INDEX kết phiên tại mốc 230,72 điểm (-0,65 điểm, tương ứng -0,28%). Độ rộng thị trường nghiêng về bên bán với 185 cổ phiếu giảm giá, 117 cổ phiếu tăng giá, 60 cổ phiếu tham chiếu tại HOSE. HNX giao dịch với 64 cổ phiếu tăng giá, 71 cổ phiếu tham chiếu và 81 cổ phiếu giảm giá.

Điểm tích cực là thanh khoản trên sàn HOSE gia tăng so với phiên giao dịch trước đó khi khối lượng khớp lệnh +39,72% tại HOSE tuy nhiên sụt giảm -5,40% tại HNX. Khối ngoại phiên hôm nay tiếp tục đà bán ròng với -615,64 tỷ đồng tại HOSE tập trung tại mã FPT (-179,92 tỷ), EIB (-97,44 tỷ), VPB (-86,70 tỷ) và HPG (-60,41 tỷ)...ở chiều ngược lại, mua ròng TCB (+69,74 tỷ), VHM (+69,50 tỷ)... Cùng với đó, bán ròng từ khối ngoại cũng diễn ra trên sàn HNX với -22,66 tỷ đồng, tập trung tại các mã PVS (-18,54 tỷ), MBS (-8,18 tỷ) và BVS (-2 tỷ), chiều mua ròng nổi bật với HUT (+3,53 tỷ), SHS (+2,74 tỷ), CEO (+2 tỷ)...

Ủy ban Thường vụ Quốc hội vừa ban hành kết luận về dự Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Ủy ban lưu ý cần tách bạch, phân định rõ chức năng chủ sở hữu tài sản vốn nhà nước với chức năng quản lý nhà nước đối với mọi loại hình doanh nghiệp. Trên cơ sở đó, đảm bảo nguyên tắc Nhà nước là chủ sở hữu đầu tư vốn nhưng không can thiệp hành chính vào hoạt động kinh doanh, quản trị của doanh nghiệp. Ủy ban cũng đề nghị rà soát các quy định về trích lập, sử dụng, điều chuyển số dư của quỹ đầu tư phát triển để tại doanh nghiệp, nhằm phát huy nguồn lực phát triển, tiếp thu ý kiến về đề nghị không quy định cụ thể về SCIC trong luật, vì đây là thẩm quyền của Chính phủ.

Nhóm ngành tích cực nhất góp phần cho điểm số của thị trường hôm nay là Viễn Thông với các mã VGI (+4,17%), TTN (+1,69%), ABC (+0,35%), FOX (+0,20%)...

Ngoài nhóm Viễn Thông, một số nhóm cổ phiếu khác cũng có diễn biến ấn tượng như Hóa Chất - Phân Bón - Cao Su, tiêu biểu như DGC (+0,61%), GVR (+2,25%), DPR (+1,75%), PHR (+2,04%)...Nhóm cổ phiếu Vingroup khởi sắc với VIC (+0,84%), VRE (+0,79%) và VHM (4,01%) cùng thông tin chốt thời gian dự kiến mua lại 370 triệu cp quỹ là từ 23/10-22/11/2024. Các cổ phiếu hưởng lợi từ Đầu Tư Công giao dịch ấn tượng với FCN (+2,29%), LCG (0,92%), HHV (+2,08%), VCG (+0,54%)...

Ghi nhận trong phiên hôm nay, một số ngành khác chứng kiến nhiều mã giảm điểm như ngành Bất Động Sản Dân Cư với DIG (-1,16%), DXG (-1,94%), PDR (-1,65%), NVL (-1,39%), CEO (-1,31%), NTL (-1,59%), NLG (-1,37%) và đặc biệt TCH (-6,27%) cùng tin tức về việc Thanh tra Chính phủ phát hiện một số sai phạm ở khu đất 23,380m2 tại số 275 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, Hà Nội. Nhóm ngành Ngân Hàng kém khởi sắc với HDB (-1,28%), SSB (-1,14%), LPB (-1,22%) và đặc biệt EIB giảm mạnh (-4,45%)... Đa số cổ phiếu ngành Bán Lê có một phiên giao dịch trong sắc đỏ, cụ thể là MWG (-1,40%), FRT (-0,06%), DGW (-0,33%), PET (-0,37%), PNJ (-0,73%)...

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2410 giảm -7,60 điểm (-0,56%), đóng cửa tại 1.359 điểm. Chênh lệch +0,24 điểm so với VN30, các kỳ hạn xa hơn là VN30F2411 VN30F2412 VN30F2503 chênh lệch từ +4,34 điểm đến +5,24 điểm so với VN30. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch +22,97% so với phiên trước, và cao hơn mức trung bình 20 phiên. Xu hướng ngắn hạn của VN30F2410 phiên hôm nay đã thất bại trong việc chinh phục vùng kháng cự 1.370 điểm, kỳ vọng sẽ tiếp tục chinh phục trong ngắn hạn sắp tới. Khối lượng mở OI hôm nay là 55.114 giảm nhẹ so với phiên gần nhất là 55.698, đáng chú ý trong tuần giao dịch này sẽ diễn ra phiên đáo hạn hợp đồng tương lai tháng 10 vào ngày Thứ Năm 17/10/2024.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG


Sau tuần giao dịch tăng điểm tích cực, VN-INDEX đầu phiên hôm nay tạo khoảng trống tăng điểm tiếp tục hướng đến vùng kháng cự mạnh 1.300 điểm, áp lực cung tiếp tục gia tăng ở vùng giá này dẫn đến VN-INDEX thu hẹp đà tăng và chịu áp lực điều chỉnh. Kết phiên VN-INDEX giảm 2,05 điểm (-0,16%) về mức 1.286,34 điểm. Khối lượng giao dịch VN-INDEX tăng 39,72% cho thấy áp lực bán gia tăng khá đột biến ở nhiều mã, trong khi một số mã vẫn tăng giá khá tích cực với thanh khoản đột biến.

Xu hướng ngắn hạn VN-INDEX đang tăng trưởng trên vùng hỗ trợ quanh 1.280 điểm, tương ứng giá trung bình 20 phiên hiện nay. VN-INDEX đang duy trì trong vùng giá 1.280 điểm - 1.300 điểm và chịu áp lực điều chỉnh lại vùng hỗ trợ 1.280 điểm. Trong trường hợp tích cực nếu VN-INDEX vẫn duy trì được xu hướng tăng ngắn hạn thì có thể kỳ vọng lên lại kháng cự 1.300 điểm. Tuy nhiên đây là vùng kháng cự rất mạnh tương ứng đỉnh giá các tháng 06-08/2022 cũng như từ đầu năm đến nay. VN-INDEX có thể vượt kháng cự mạnh này trong thời gian tới khi có sự đồng thuận tăng trưởng của các nhóm ngành.

Xu hướng trung hạn VN-INDEX tăng trưởng trên vùng hỗ trợ quanh 1.250 điểm, hướng đến vùng giá 1.300 điểm, mở rộng lên 1.320 điểm. Kỳ vọng VN-INDEX sẽ vượt lên vùng giá 1.300 điểm để hướng đến các vùng giá cao hơn 1.320 điểm. Trong đó 1.300 điểm - 1.320 điểm là các vùng kháng cự rất mạnh, đỉnh giá tháng 06-08/2022 và đỉnh giá các tháng đầu năm 2024. Đây là vùng kháng cự có tính chất cơ bản, thị trường chỉ có thể vượt qua các vùng kháng cự mạnh này khi có các yếu tố hỗ trợ vĩ mô tốt, kết quả kinh doanh tăng trưởng vượt trội. Đồng thời các yếu tố bất định như căng thẳng địa chính trị như cuộc chiến Nga - Ukraine, Trung Đông hạ nhiệt.

Trong ngắn hạn, chúng tôi khuyến nghị xem xét gia tăng tỉ trọng khi các yếu tố vĩ mô tăng trưởng vượt kỳ vọng và vốn hóa thị trường ở mức hợp lý. Tuy nhiên không khuyến nghị mua đuổi khi VN-INDEX tiếp tục hướng đến 1.300 điểm. Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý, tỉ trọng dưới mức trung bình, dòng tiền mới vẫn có thể xem xét cân nhắc, gia tăng khi thị trường đang trong giai đoạn đón nhận thông tin kết quả kinh doanh. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã cổ phiếu đầu ngành, nền tảng cơ bản tốt, kết quả kinh doanh quý II tăng trưởng tốt, triển vọng kết quả kinh doanh quý III tăng trưởng tích cực.

Quý nhà đầu tư có thể tham khảo các mã cổ phiếu trong danh mục khuyến nghị đính kèm để có lựa chọn phù hợp.



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

14/10/2024

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DỐI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu	T.trường Lợi nhuận	
VLB	40.97	36-37	42-44	34	10.5	38.7%	74.9%	Theo dõi giải ngân
SIP	74.30	68-70	76-78	66	14.4	16.5%	15.9%	Theo dõi giải ngân
LHG	36.55	32-34	39-40	30	9.5	142.7%	178.7%	Theo dõi giải ngân
DPR	43.55	38-39	44-45	36	15.3	59.6%	153.1%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
17/6/2024	CLX	15.26	16.8	26-28	15.5	-9.1%	Nắm giữ
18/7/2024	DPM	35.00	33.2	40-41	35	5.4%	Nắm giữ
24/7/2024	POW	12.80	12.8	14.4-14.8	13	0.0%	Nắm giữ
8/8/2024	BSR	23.61	21.9	27-28	23	7.8%	Nắm giữ

TIN VÍ MÔ

Lãnh đạo Tập đoàn Đường sắt Trung Quốc mong muốn tham gia xây dựng hạ tầng đường sắt Việt Nam

Sáng 14/10, tại Trụ sở Chính phủ, Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà tiếp ông Chen Yun, Chủ tịch Tập đoàn Đường sắt Trung Quốc (CREC). "Các công trình, dự án của CREC tại Việt Nam phải đạt được những tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hàng đầu của Trung Quốc, là biểu tượng của tinh hữu nghị, sự khắt định chất lượng, thương hiệu của CERC", Phó Thủ tướng nói. Cảm ơn Phó Thủ tướng dành thời gian tiếp, ông Trần Văn bày tỏ mong muốn Tập đoàn CREC được tham gia vào các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đường sắt quan trọng của Việt Nam, bao gồm cả việc cung cấp các dịch vụ, tư vấn, cũng như triển khai thi công với cam kết về chất lượng, tiến độ hàng đầu. Lãnh đạo CREC cho biết doanh nghiệp này đang quản lý hoạt động của Trung tâm nghiên cứu về đường sắt cao tốc Trung Quốc và bày tỏ sẵn sàng hợp tác với các đối tác Việt Nam trong nghiên cứu, chuyển giao, phát triển công nghệ, cũng như đào tạo nhân lực cho ngành công nghiệp đường sắt cao tốc.

TP HCM muốn giữ lại phần thu ngân sách vượt để làm metro

Thành phố đề xuất được giữ lại toàn bộ số thu ngân sách vượt dự toán giai đoạn 2026-2030 để làm đường sắt đô thị. Theo tính toán của chính quyền thành phố, nhu cầu vốn thực hiện đề án đường sắt đô thị đến năm 2035 là khoảng 37,45 tỷ USD nhằm hoàn thiện 6 tuyến với tổng chiều dài 183 km, riêng giai đoạn 2026-2030 cần khoảng 22,3 tỷ USD. Trong khi đó, vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn này dự kiến khoảng 62,59 tỷ USD, tức đề án đường sắt đô thị chiếm khoảng 35%.

Việt Nam - Trung Quốc trao 10 văn kiện hợp tác quan trọng

Ngay sau khi tiến hành hội đàm ngày 13/10, Thủ tướng Phạm Minh Chính và Thủ tướng Trung Quốc Lý Cường đã chứng kiến lễ trao 10 văn kiện hợp tác giữa hai nước trong các lĩnh vực kết nối giao thông, hải quan, dân sinh, giáo dục, thương mại nông sản, báo chí truyền thông, ngân hàng... Trước đó, chiều 12/10, ngay sau khi tới Hà Nội, Thủ tướng Trung Quốc Lý Cường đã có cuộc hội kiến với Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm. Trong chuyến thăm, Thủ tướng Lý Cường cũng sẽ hội kiến với Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn; cùng Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tham dự Diễn đàn doanh nghiệp Việt Nam - Trung Quốc và một số hoạt động quan trọng khác.

Tổ chức tôn giáo ở TP HCM được giao tối đa 5.000 m2 đất

Hạn mức đất giao cho tổ chức tôn giáo trên địa bàn TP HCM từ 1.000-5.000 m2 tùy địa phương, theo quyết định vừa được UBND thành phố vừa ban hành. Cụ thể, huyện Bình Chánh, Củ Chi, TP Thủ Đức, đất được giao không quá 5.000 m2. Hạn mức này ở huyện Hóc Môn, quận Bình Thạnh, Gò Vấp không quá 3.000 m2. Các quận, huyện còn lại không quá 1.000 m2. Tuy nhiên, nếu tổ chức tôn giáo sử dụng đất cho các mục đích kinh doanh hoặc các hoạt động không liên quan đến tôn giáo (ngoài thờ tự), có thể phải nộp tiền sử dụng đất theo mức quy định của nhà nước.



TIN DOANH NGHIỆP

Giám đốc Phân tích SHS: Dòng tiền ngoại có nhiều lý do để trở lại thị trường Việt Nam

Nhận xét về dòng tiền ngoại, ông Hiền dự báo, năm 2024 thị trường được nâng hạng lên thị trường mới nổi. Khi được nâng hạng lên mới nổi thì dòng vốn ngoại sẽ được thu hút, 700 triệu đến 1 tỷ USD được rót vào là yếu tố tích cực trong 2025. Diễn biến này cũng đang thể hiện trên thị trường. Trong tháng 10 khối ngoại đang quay trở lại mua ròng. Với triển vọng kinh tế Việt Nam, khả năng nâng hạng thì dòng tiền ngoại sẽ quay lại thị trường. “Kỳ vọng sớm nhất tháng 3/2025, FTSE sẽ đưa Việt Nam vào danh sách chính thức nâng hạng sau khi rút thất prefunding đã được tháo gỡ”, ông Hiền nhận định.

Công ty CP Vinhomes sẽ mua lại tối đa 370 triệu cổ phiếu quỹ, tương đương 8,5% lượng cổ phiếu đang lưu hành. Số tiền dự chi ước tính lên đến 13.000 tỷ đồng.

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước vừa thông báo đã nhận được báo cáo mua lại cổ phiếu quỹ của Công ty CP Vinhomes (mã chứng khoán: VHM). Đây là một bước tiến quan trọng để Vinhomes đến gần hơn với việc thực hiện thương vụ mua lại cổ phiếu quỹ lớn nhất lịch sử chứng khoán Việt Nam. Cần phải nói thêm rằng, trong lịch sử 24 năm hoạt động của thị trường chứng khoán Việt Nam chưa từng ghi nhận giao dịch mua cổ phiếu quỹ lớn như kế hoạch lần này của Vinhomes. Nguyên nhân bởi giảm vốn điều lệ đã trở thành quy định bắt buộc đối với các tổ chức khi thực hiện mua lại cổ phần từ các cổ đông sau khi Luật Chứng khoán và Luật Doanh nghiệp được ban hành năm 2019 và cùng có hiệu lực từ 1/1/2021. Nếu phương án mua lại cổ phiếu quỹ được thực hiện thành công, quy mô vốn điều lệ của Vinhomes sẽ giảm từ 43.543,7 tỷ đồng xuống còn 39.843,7 tỷ đồng.

Thanh tra Chính phủ nhắc tên CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy (TCH) liên quan đến dự án tại 275 Nguyễn Trãi

Qua thanh tra dự án 275 Nguyễn Trãi, Thanh tra Chính phủ chuyển hồ sơ đề nghị Bộ Công an tiếp nhận thông tin, tài liệu, xem xét, điều tra, xử lý theo quy định đối với việc CTCP Cơ khí chính xác số 1 chuyển nhượng 3,2 triệu cổ phần tại CTCP Thương mại Hưng Việt cho Công ty cổ phần Đầu tư dịch vụ tài chính Hoàng Huy theo mệnh giá, không đấu giá, không thẩm định giá cổ phần. Cụ thể, từ việc góp vốn không đúng quy định, UBND TP Hà Nội thu hồi 23.380m² đất cơ sở sản xuất của Công ty cổ phần Cơ khí chính xác số 1, giao cho Công ty CPTM Hưng Việt để thực hiện dự án nhà ở, không thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng để đấu giá theo quy định.

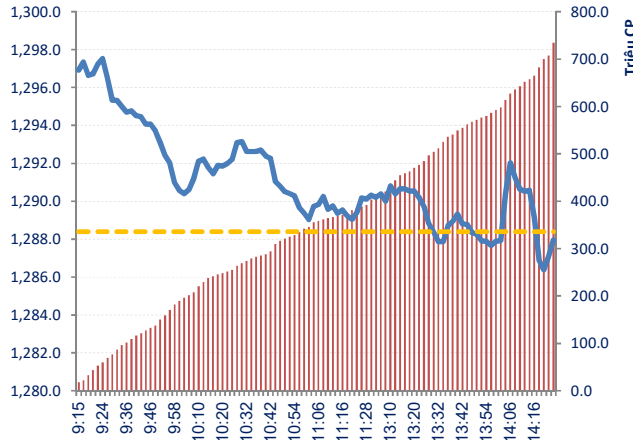
Lãi suất mới nhất ngân hàng SHB, gửi 500 triệu trong 3 tháng nhận lãi bao nhiêu?

Với hạn mức gửi dưới 2 tỷ đồng, SHB áp dụng lãi suất từ 0,5% đến 5,8%/năm, tùy theo kỳ hạn. Cụ thể, tiền gửi có kỳ hạn dưới 1 tháng sẽ nhận lãi suất 0,5%/năm, kỳ hạn 1-2 tháng là 3,3%/năm và kỳ hạn 3-5 tháng là 3,6%/năm. Nếu khách hàng gửi tiền trong khoảng 6-11 tháng, lãi suất sẽ là 4,7%/năm, trong khi kỳ hạn 12-15 tháng là 5,2%/năm và 18 tháng là 5,3%/năm. Lãi suất cao nhất dành cho kỳ hạn từ 36 tháng trở lên là 5,8%/năm. Với các khoản tiền gửi từ 2 tỷ đồng trở lên, mức lãi suất dao động từ 0,5% đến 5,9%/năm. Các kỳ hạn từ 1-5 tháng có lãi suất lần lượt là 3,4% và 3,7%/năm, trong khi kỳ hạn từ 6-11 tháng sẽ được hưởng 4,8%/năm. Đối với tiền gửi có kỳ hạn 12-18 tháng, lãi suất lần lượt là 5,3% và 5,4%/năm, và kỳ hạn 36 tháng có mức lãi suất cao nhất là 5,9%/năm.

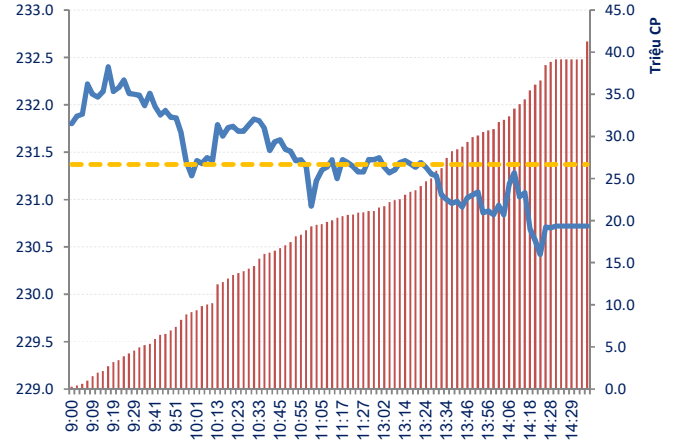


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

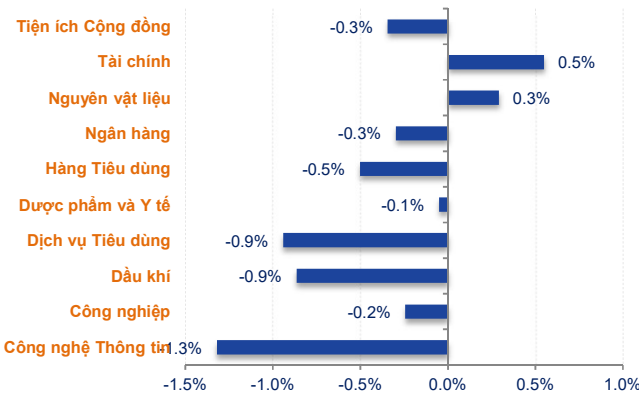
KLGD và VN-Index trong phiên



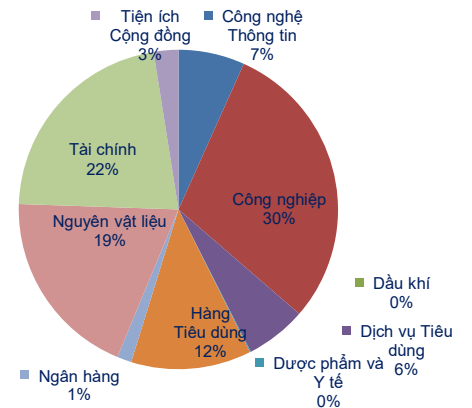
KLGD và HNX-Index trong phiên



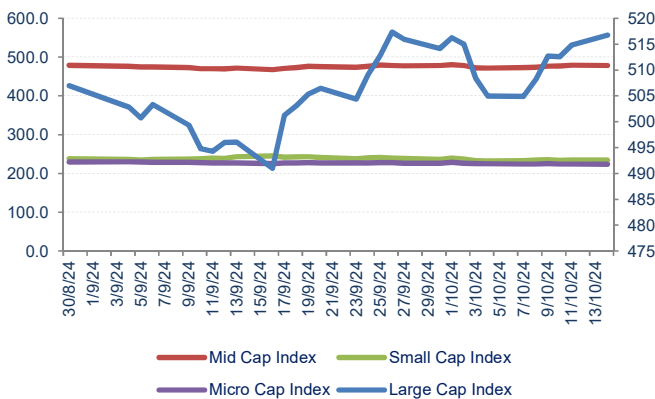
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



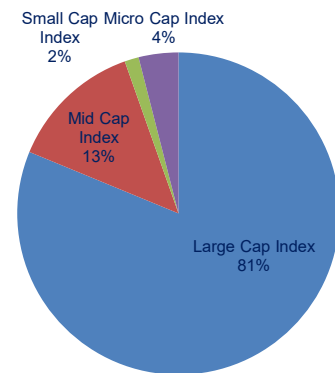
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



THÔNG KÊ GIAO DỊCH

HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	TCB	2,850,300	EIB	5,337,600
2	TPB	1,621,100	VPB	4,214,041
3	VHM	1,516,056	HPG	2,219,085
4	CII	718,000	MSB	1,990,800
5	GVR	638,300	VIX	1,965,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
EIB	19.10	18.25	↓ -4.45%	99,711,800
VIX	11.90	11.50	↓ -3.36%	58,201,800
TCH	17.55	16.45	↓ -6.27%	35,136,700
VHM	43.60	45.35	↑ 4.01%	27,617,834
VPB	20.70	20.65	↓ -0.24%	25,145,501

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
RDP	2.15	2.30	0.15	↑ 6.98%
QCG	7.47	7.99	0.52	↑ 6.96%
CIG	5.47	5.85	0.38	↑ 6.95%
TRC	39.00	41.70	2.70	↑ 6.92%
DTT	16.65	17.80	1.15	↑ 6.91%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HHS	8.01	7.45	-0.56	↓ -6.99%
CNG	36.00	33.60	-2.40	↓ -6.67%
TCH	17.55	16.45	-1.10	↓ -6.27%
HTV	9.80	9.30	-0.50	↓ -5.10%
VRC	7.88	7.50	-0.38	↓ -4.82%

(*) Giá điều chỉnh

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HUT	214,900	PVS	456,500
2	SHS	174,300	MBS	273,800
3	CEO	133,630	TIG	53,400
4	NAG	70,400	VGS	51,100
5	VFS	59,400	BVS	48,700

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHS	15.50	15.70	↑ 1.29%	7,651,236
CEO	15.30	15.10	↓ -1.31%	4,434,742
PVS	40.90	40.40	↓ -1.22%	3,384,394
MBS	29.70	29.90	↑ 0.67%	2,312,165
BAB	12.00	12.00	⇒ 0.00%	2,082,349

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NRC	3.00	3.30	0.30	↑ 10.00%
DNC	64.90	71.30	6.40	↑ 9.86%
VCM	15.40	16.90	1.50	↑ 9.74%
BPC	9.30	10.20	0.90	↑ 9.68%
SAF	55.00	60.30	5.30	↑ 9.64%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VC6	27.00	24.30	-2.70	↓ -10.00%
HHC	115.50	104.00	-11.50	↓ -9.96%
CAN	43.00	38.80	-4.20	↓ -9.77%
HCT	7.30	6.60	-0.70	↓ -9.59%
PCG	6.30	5.70	-0.60	↓ -9.52%



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
EIB	99,711,800	9.8%	1,190	16.1	1.5
VIX	58,201,800	7.6%	726	16.4	1.1
TCH	35,136,700	7.2%	1,304	13.5	0.9
VHM	27,617,834	12.2%	5,350	8.1	0.9
VPB	25,145,501	8.7%	1,530	13.5	1.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
RDP	↑ 7.0%	-10.5%	(938)	-	0.4
QCG	↑ 7.0%	0.2%	39	191.0	0.5
CIG	↑ 6.9%	2.0%	99	55.0	1.1
TRC	↑ 6.9%	5.4%	3,105	12.6	0.7
DTT	↑ 6.9%	8.5%	1,349	12.3	1.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
TCB	2,850,300	16.0%	3,048	8.0	1.2
TPB	1,621,100	14.1%	1,789	9.8	1.3
VHM	1,516,056	12.2%	5,350	8.1	0.9
CII	718,000	4.6%	1,334	11.5	0.5
GVR	638,300	5.0%	693	51.2	2.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	511,402	19.5%	5,962	15.3	2.8
BID	281,602	18.1%	4,006	12.3	2.1
FPT	203,879	23.3%	4,890	28.5	6.2
CTG	194,662	15.7%	3,782	9.6	1.4
VHM	189,850	12.2%	5,350	8.1	0.9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
QCG	3.95	0.2%	39	191.0	0.5
RDP	3.11	-10.5%	(938)	-	0.4
NHA	3.01	10.4%	1,091	22.4	2.2
VOS	2.95	25.1%	3,140	5.0	1.1
EVF	2.50	5.5%	676	17.7	1.0

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	7,651,236	5.7%	688	22.5	1.1
CEO	4,434,742	2.6%	309	49.6	1.3
PVS	3,384,394	6.8%	1,932	21.2	1.4
MBS	2,312,165	14.4%	1,668	17.8	2.6
BAB	2,082,349	8.1%	991	12.1	1.0

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
NRC	↑ 10.0%	2.9%	403	7.5	0.2
DNC	↑ 9.9%	38.2%	5,386	12.0	4.4
VCM	↑ 9.7%	4.2%	970	15.9	0.7
BPC	↑ 9.7%	1.1%	248	37.4	0.4
SAF	↑ 9.6%	29.6%	4,201	13.1	4.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HUT	214,900	0.5%	70	236.8	1.3
SHS	174,300	5.7%	688	22.5	1.1
CEO	133,630	2.6%	309	49.6	1.3
NAG	70,400	6.9%	895	12.6	0.8
VFS	59,400	6.7%	861	15.1	1.0

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	19,549	6.8%	1,932	21.2	1.4
IDC	18,414	30.1%	5,573	10.0	3.0
MBS	16,247	14.4%	1,668	17.8	2.6
HUT	14,816	0.5%	70	236.8	1.3
THD	13,667	3.0%	450	78.9	3.2

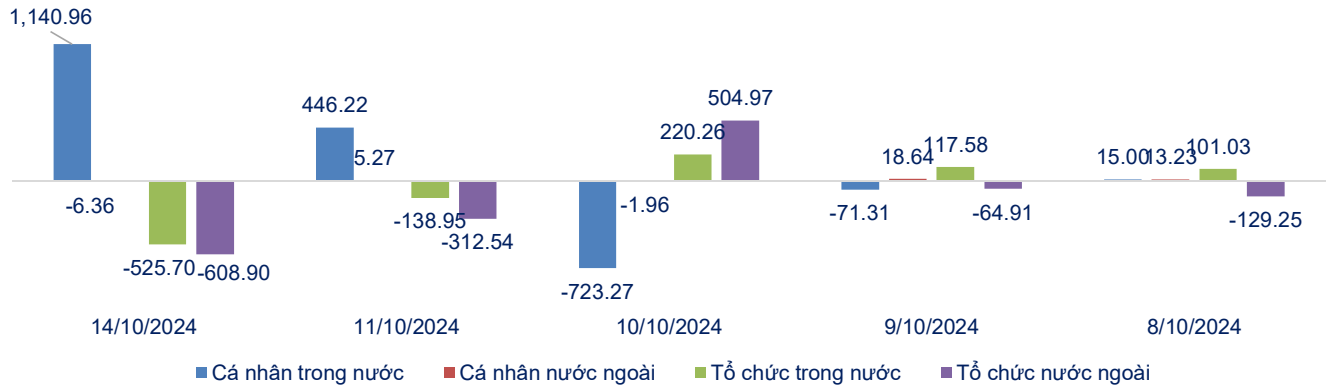
Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
KSQ	3.25	3.0%	265	12.5	0.4
VGS	3.16	6.2%	1,088	35.0	2.1
IDJ	3.01	6.4%	752	8.2	0.5
DTD	2.96	9.0%	1,962	12.8	1.2
MCO	2.94	0.7%	87	140.8	0.9



THỐNG KÊ GIAO DỊCH THEO LOẠI NGĐT

Giá trị ròng theo loại hình NGĐT 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top Mua ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VIB	1,573.13	20.5%	2,597	7.4	1.5
SSB	1,473.65	15.1%	1,652	10.7	1.5
HPG	96.82	10.7%	1,746	15.6	1.6
PNJ	79.63	20.3%	6,191	15.4	3.0
CTR	55.09	27.7%	4,590	29.5	8.3

Top Bán ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	-165.22	17.6%	4,340	7.8	1.3
VHM	-151.24	12.2%	5,350	8.1	0.9
KBC	-48.40	1.2%	312	89.7	1.1
FPT	-43.98	23.3%	4,890	28.5	6.2
VJC	-42.64	6.9%	2,016	54.0	3.6

Top Mua ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
GMD	8.40	12.4%	4,109	18.7	2.2
TCB	8.05	16.0%	3,048	8.0	1.2
VHM	6.79	12.2%	5,350	8.1	0.9
VND	3.03	14.5%	1,807	8.4	1.2
VNM	2.95	27.0%	4,636	14.6	3.7

Top Bán ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
MSB	-27.82	14.8%	1,820	7.0	1.0
NVL	-5.21	-12.6%	(2,773)	-	0.6
BMP	-1.52	33.5%	11,432	10.8	3.8
VTP	-0.93	22.3%	2,894	29.6	6.5
STB	-0.55	17.6%	4,340	7.8	1.3

Top Mua ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VIB	1,090.87	20.5%	2,597	7.4	1.5
VHM	126.78	12.2%	5,350	8.1	0.9
STB	96.54	17.6%	4,340	7.8	1.3
VJC	41.41	6.9%	2,016	54.0	3.6
FPT	30.53	23.3%	4,890	28.5	6.2

Top Bán ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
SSB	-1,474.13	15.1%	1,652	10.7	1.5
MWG	-124.65	8.9%	1,507	42.8	3.6
HPG	-92.12	10.7%	1,746	15.6	1.6
PNJ	-79.83	20.3%	6,191	15.4	3.0
MSB	-70.02	14.8%	1,820	7.0	1.0

Top Mua ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
MSB	100.72	14.8%	1,820	7.0	1.0
MWG	92.43	8.9%	1,507	42.8	3.6
STB	69.23	17.6%	4,340	7.8	1.3
NAB	51.82	20.4%	2,401	6.8	1.3
HCM	43.44	11.0%	1,728	18.1	2.1

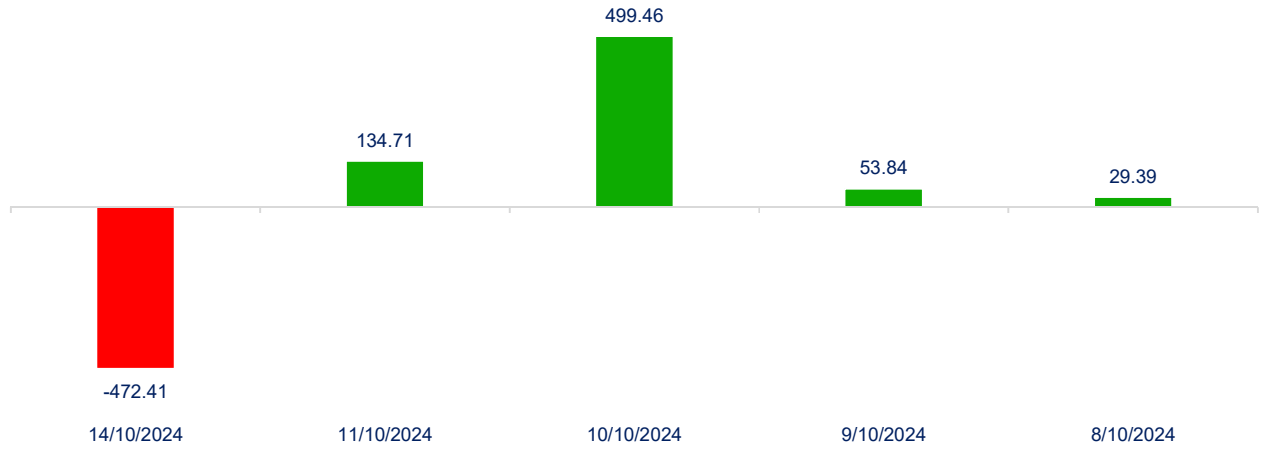
Top Bán ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VIB	-2,664.00	20.5%	2,597	7.4	1.5
VND	-49.66	14.5%	1,807	8.4	1.2
VPB	-36.24	8.7%	1,530	13.5	1.2
HDB	-34.92	25.1%	4,158	6.6	1.5
TPB	-26.49	14.1%	1,789	9.8	1.3

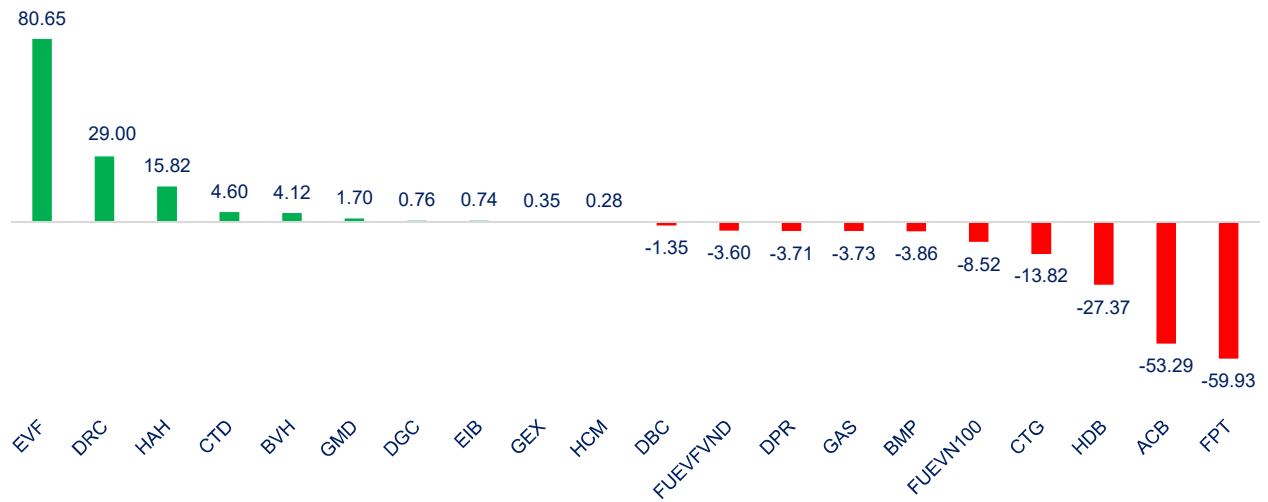


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Giá trị giao dịch ròng của tự doanh trong 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/ bán ròng của tự doanh trên HOSE (tỷ đồng)





Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng nhóm: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy
duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao ốc Sài Gòn Metropolitan,
235 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé,
Quận 1, TP HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn